SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; 08/05/2026; 12:51:53; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1187 /QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 08 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Tổ công tác thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là Tổ công tác) gồm các thành phần như sau:

1. Tổ Trưởng Tổ công tác: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ phó Tổ công tác: Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các thành viên Tổ công tác:

a) Mời Trưởng Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh làm thành viên Tổ công tác.

b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Giám đốc Sở Y tế.

d) Giám đốc Sở Công Thương.

đ) Giám đốc Sở Tài chính.

e) Giám đốc Sở Xây dựng.

g) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

h) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

i) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

k) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

l) Giám đốc Sở Nội vụ.

m) Giám đốc Sở Ngoại vụ.

n) Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

o) Chánh Thanh tra tỉnh.

p) Giám đốc Công an tỉnh.

q) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

r) Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh.

s) Phó Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

t) Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác, thành viên Tổ công tác, cơ quan thường trực Tổ công tác

1. Nhiệm vụ của Tổ công tác:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, theo đúng tiến độ quy định tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, giải pháp để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quyền hạn của Tổ công tác:

a) Yêu cầu các Sở, ban, ngành cung cấp thông tin, phối hợp thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

b) Mời lãnh đạo các cơ quan liên quan hoặc các tổ chức, hiệp hội, chuyên gia để phối hợp, tham vấn, phát hiện và xử lý vướng mắc.

c) Thành lập Tổ giúp việc Tổ công tác; xem xét, quyết định bổ sung, thay đổi thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác.

3. Nhiệm vụ của các thành viên Tổ công tác

a) Tổ trưởng Tổ công tác chịu trách nhiệm chung về hoạt đông của Tổ công tác.

b) Tổ phó Tổ công tác có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác; thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác với Tổ trưởng Tổ công tác; ký các văn bản của Tổ công tác; thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng Tổ công tác phân công.

c) Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm chỉ đạo và chịu trách nhiệm việc triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị mình theo Kế hoạch số 159/KH-UBND, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, theo đúng tiến độ; kịp thời nắm bắt thông tin, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị mình báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua cơ quan thường trực Tổ công tác) phương hướng, giải pháp để kịp thời chỉ đạo giải quyết; thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng Tổ công tác phân công.

4. Cơ quan thường trực Tổ công tác

a) Sở Tư pháp là cơ quan thường trực của Tổ công tác có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Tổ công tác;

b) Tham mưu thành lập Tổ giúp việc Tổ công tác;

c) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý;

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp Tổ công tác để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật khi cần thiết.

Điều 3. Nguyên tắc và chế độ làm việc của Tổ công tác

1. Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định này.

2. Tổ công tác làm việc theo chế độ tập thể; đề cao trách nhiệm các thành viên; Tổ trưởng Tổ công tác kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Các thành viên Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác về nhiệm vụ được phân công.

4. Thành viên Tổ công tác chủ động thực hiện nhiệm vụ, tăng cường phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Tổ công tác làm việc theo các hình thức: Tổ chức họp; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cho ý kiến bằng văn bản và các hình thức phù hợp khác.

6. Huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học vào hoạt động của Tổ công tác.

7. Các văn bản của Tổ trưởng, Tổ phó và thành viên Tổ công tác được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

8. Tổ công tác tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; các thành viên Tổ công tác tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Như Điều 4 (thi hành);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Phan Huy Ngọc